TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÓC MÔN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2024/HS-ST
Ngày 06 - 9 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông Phạm Văn Chính.

2/Bà Lê Thị Khanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ung Tuấn Kiệt – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 217/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 245/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

1/Võ Khánh H; sinh năm: 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: A đường B, khu phố C, phường P, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lái xe (đang thất nghiệp); trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Văn T và bà: Lê Hồng N; có vợ: Võ Thị Anh T1 và 02 con (lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2023); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo đang tại ngoại.

2/Nguyễn Bá C; sinh năm: 1989 tại Thanh Hóa; nơi thường trú: D đường N, khu dân cư phát triển đô thị T – khu phố P, phường B, thành phố A, tỉnh Bình Dương; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không (đang thất nghiệp); trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Bá C1 và bà: Đỗ Thị N1; có vợ: Lê Thị L và 03 con (lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ

nhất sinh năm 2023); tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo đang tại ngoại.

(Các bị cáo có mặt)

- *Bị hại:*

1/Ông Lê Đình P – Sinh năm: 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: B Chung cư L, khu phố A, phường T, thành phố T, TP.HCM.

2/Ông Nguyễn Đỗ B – Sinh năm: 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: C, tổ D, ấp L, xã N, thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

3/Ông Quảng Vũ L1 – Sinh năm: 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: G tổ Ẻ, ấp F, xã Q, huyện B, TP.HCM.

4/Ông Huỳnh Phương K – Sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: M tổ X, ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/Bà Nguyễn Thị T2 – Sinh năm: 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: A đường số F, phường B, thành phố T, TP.HCM.

Người đại diện hợp pháp:

Nguyễn Bá C - Sinh năm: 1989 (có mặt).

Địa chỉ: D đường N, khu dân cư phát triển đô thị T – khu phố P, phường B, thành phố A, tỉnh Bình Dương.

(Là người được Bà Nguyễn Thị T2 ủy quyền tham gia tố tụng tại Giấy ủy quyền ngày 29/9/2023).

2/Bà Bùi Kim L1 – Sinh năm: 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: K ấp N, phường B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

3/Công ty TNHH T.

Địa chỉ: Z đường X, phường L, thành phố T, TP.HCM.

Người đại diện hợp pháp:

Ông Lê Đình P – Sinh năm: 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: B Chung cư L, khu phố A, phường T, thành phố T, TP.HCM.

(Chức vụ: Giám đốc).

4/Công ty Cổ phần Hóa chất Đ.

Địa chỉ: Phòng G, tầng P, Tòa nhà V số E đường L, phường B, Quận I, TP.HCM.

Người đại diện hợp pháp:

Ông Quảng Vũ L1 – Sinh năm: 1982 (vắng mặt).

Địa chỉ: G tổ I, ấp M, xã T, huyện B, TP.HCM.

(Là người được Công ty Cổ phần Hóa chất Đ ủy quyền tham gia tố tụng tại Giấy ủy quyền ngày 27/9/2023).

5/Ông Nguyễn Bình T3 – Sinh năm: 1986 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ N, khu phố I, Phường I, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/9/2023, Nguyễn Bá C nhận vận chuyển 10.000kg đường từ nhà máy đường Biên Hòa đến Công ty thực phẩm N – địa chỉ: đường Dương Công Khi, huyện Hóc Môn. C điều động lái xe Võ Khánh H điều khiển xe ô tô biển số 51C-076.32 đi nhận hàng và yêu cầu phải chở 10.000kg đường trong 01 chuyến để kịp giao hàng cho Công ty N. H điều khiển xe ô tô biển số 51C-076.32 chở khối lượng đường nêu trên lưu thông trên Quốc lộ 22 hướng từ ngã ba Hóc Môn đến cầu An Hạ. Khi xe đi đến trước nhà số 25/8 ấp Thống Nhất, xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn; do phía trước cùng chiều lưu thông với xe do H điều khiển có nhiều xe ô tô dừng chờ tín hiệu giao thông, H đạp phanh để giảm tốc độ nhưng do xe chở quá tải trọng dẫn đến hệ thống phanh bị hư hỏng làm xe ô tô của H lao đến đụng đuôi xe ô tô biển số 51G-017.24 (xe thuộc sở hữu Công ty TNHH T) do ông Lê Đình P điều khiển, làm cho xe ô tô biển số 51G-017.24 tiếp tục lao về phía trước đụng vào xe ô tô biển số 70A-198.91 (xe thuộc sở hữu Nguyễn Bình T3) do ông Nguyễn Đỗ B điều khiển và xe ô tô biển số 50H-042.02 (xe thuộc sở hữu Công ty Cổ phần Hóa chất Đ) do ông Quảng Vũ L1 điều khiển, xe ô tô biển số 70A-189.91 lao về phía trước đụng vào đuôi xe ô tô biển số 70A-293.91 (xe thuộc sở hữu Bùi Kim L1) do ông Huỳnh Phương K điều khiển, gây ra tai nạn. Hậu quả tai nạn làm 05 xe ô tô liên quan hư hỏng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 140/KL-HĐĐGTS ngày 30/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự huyện Hóc Môn, kết luận như sau:

Thiệt hại xe ô tô biển số 51G-017.24 (nhãn hiệu Kia, số loại Sorento Xm24G E 2AT-2WD, màu trắng), có giá trị là 79.618.000 đồng.

Thiệt hại của xe ô tô biển số 70A-293.97 (nhãn hiệu Toyota, số loại ASV70L-JETQKU, màu trắng), có giá trị là 47.940.000 đồng.

Thiệt hại của xe ô tô biển số 70A-189.91 (nhãn hiệu Kia, màu xanh đen), có giá trị 21.830.000 đồng.

Thiệt hại của xe ô tô biển số 50H-042.02 (nhãn hiệu Huyndai, màu xanh) có giá trị là 2.030.000 đồng.

Tổng giá trị thiệt hại của các xe ô tô biển số 51G-017.24, 70A-189.91, 50H-042.02, 70A-293.79 có giá trị là 151.418.000 đồng.

Kiểm tra thiết bị giám sát hành trình xe ô tô biển số 51C-076.32 lúc xảy ra tai nạn có tốc độ từ 36km/h đến 38km/h.

Tại Kết luận giám định số 6407/KL-KTHS ngày 31/10/2023 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an, kết luận:

Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 51C-076.32 với xe ô tô biển số 51G-017.24, xe ô tô biển số 70A-189.91, xe ô tô biển số 50H-042.02 và xe ô tô biển số 70A-293.79, như sau:

Dấu vết trượt xước mặt ngoài mâm ngoài và các đầu ốc cố định mâm ngoài bánh trước bên trái xe ô tô biển số 51C-076.32 có chiều từ mặt lăn vào tâm ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp va chạm với dãy phân cách phân chia 02 chiều đường lưu thông.

Dấu vết trượt xước, biến dạng, mất sơn màu xanh, bám chất màu trắng các chi tiết bên phải phía trước đầu xe ô tô biển số 51C-076.32 (cản trước, ốp đèn chiếu sáng, ốp đấu xe, ốp đèn chuyển hướng, mặt ca lăng, biển số) có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, biến dạng, gãy vỡ, bám chất màu xanh, mất sơn màu trắng các chi tiết bên trái, phía sau xe ô tô biển số 51G-017.24 (cản sau, cốp sau, đèn chiếu sáng, kính chắn gió, khung xe) có chiều từ sau về trước.

Dấu vết trượt xước, bám sơn màu xanh, mất sơn màu trắng bên trái cản trước; trượt xước, biến dạng biển số phía trước xe ô tô biển số 51G-017.24 có chiều từ trước về sau, từ phải sang trái phù hợp với dấu vết trượt, xước, biến dạng, gãy vỡ, mất sơn màu xanh, bám chất màu trắng các chi tiết bên phải phía sau xe ô tô biển số 70A-189.91 (cản sau, cốp sau, biển số) có chiều từ sau về trước, từ trái sang phải.

Dấu vết trượt xước, biến dạng, gãy vỡ, mất sơn màu trắng các chi tiết bên phải phía trước xe ô tô biển số 51G-017.24 (cản trước, đèn chiếu sáng, nắp ca pô, cung trước chắn bùn bánh trước) có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, biến dạng, bám chất màu trắng góc dưới bên trái phía sau thùng xe; gãy vỡ đèn chiếu sáng bên trái phía sau xe ô tô biển số 50H-042.02 có chiều từ sau về trước.

Dấu vết trượt xước, biến, gãy vỡ, mất sơn màu xanh, bám chất màu trắng các chi tiết phía trước xe ô tô biển số 70A-189.91 (cản trước, biển số, mặt ca lăng, nắp ca pô) có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, gãy vỡ, bám chất màu xanh, mất sơn màu trắng các chi tiết bên trái phía sau xe ô tô biển số 70A-293.79 (cản sau, đèn chiếu sáng, cốp sau, biển số) có chiều từ sau về trước.

Khi xảy ra tai nạn xe ô tô biển số 51C-076.32 chuyển động trên Quốc lộ 22 theo hướng từ ngã tư Hóc Môn về cầu An Hạ, xe ô tô biển số 51G-017.24 đang ở trạng thái dừng phía trước cùng chiều so với xe ô tô biển số 51C-076.32, xe ô tô biển số 70A-189.92 đang ở trạng thái dừng phía trước cùng chiều so với xe ô tô biển số 51G-017.24, xe ô tô biển số 70A-293.79 đang ở trạng thái dừng phía trước cùng chiều so với xe ô tô biển số 70A-189.91, xe ô tô biển số 50H-042.02 đang ở trạng thái dừng phía trước bên phải so với xe ô tô biển số 51G-017.24. (Bút lục 38)

Tại Kết luận số 6725/KL-KTHS ngày 30/10/2023 của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an, kết luận:

Ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông, hệ thống ga và hệ thống lái của xe ô tô biển số 51C-076.32 hoạt động bình thường, không ảnh hưởng đến việc điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông.

Ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông, hệ thống phanh của xe ô tô biển số 51C-076.32 bị hư hỏng mất hiệu lực, không đảm bảo an toàn kỹ thuật khi tham gia giao thông.

Tại Công văn số 1262/C09B ngày 29/11/2023 của của Phân viện Khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an, xác định:

Việc xe ô tô biển số 51C-076.32 chở hàng hóa có khối lượng vượt quá khối lượng toàn bộ theo thiết kế và cho phép tham gia giao thông (13.950kg/4940kg) có ảnh hưởng lớn đến hệ thống phanh, nhanh dẫn đến hư hỏng hệ thống phanh khi thao tác phanh.

Quá trình trình điều tra xác định: Nguyễn Bá C và Võ Khánh H đều biết xe ô tô biển số 51C-076.32 chỉ có thể chở được khối lượng hàng hóa là 1.750kg nhưng vì để tiết kiệm chi phí nên C đã yêu cầu H phải chở 10.000 kg đường. H làm theo yêu cầu cầu của C. Dẫn đến gây ra vụ tai nan giao thông như đã kể trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã quyết định khởi tố điều tra đối với:

Võ Khánh H về hành vi "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Nguyễn Bá C về hành vi "Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không đảm bảo an toàn".

Về vật chứng vụ án:

Đối với 04 chiếc xe ô tô biển số 51G-017.24, xe ô tô biển số 70A-189.91, xe ô tô biển số 50H-042.02 và xe ô tô biển số 70A-293.79; cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu quản lý.

Đối với xe ô tô biển số 51C-076.32, qua xác minh người đứng tên giấy đăng ký xe là bà Nguyễn Thị T2 (em ruột của bị cáo Nguyễn Bá C), qua điều tra xác định Nguyễn

Thị T chỉ là người đứng tên giấy đăng ký dùm cho bị cáo Nguyễn Bá C, và chiếc này do chính bị cáo C là chủ sở hữu, quản lý điều hành kinh doanh xe; cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo C quản lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Nguyễn Bá C và Võ Khánh H đã tự nguyện liên đới bồi thường thiệt hại đầy đủ cho các chủ xe liên quan như đã nêu trên, phía các bị hại đã làm đơn bãi nại cho các bị cáo C và H.

Tại Cáo trạng số 141/CT-VKS HHM ngày 23 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Võ Khánh H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Nguyễn Bá C về tội "Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không đảm bảo an toàn" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 262 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đã cùng nhau bồi thường thiệt hại đầy đủ cho các bị hại, bị hại đã làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt) tương ứng đối với từng bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260; điểm d khoản 1 Điều 262; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tương ứng đối với từng bị cáo, đề nghị xử phạt:

Bị cáo Võ Khánh H: 01 năm đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm đến 03 năm tính từ ngày tuyên án; miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo Nguyễn Bá C: 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm đến 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án; miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

Về áp dụng biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của các bị cáo: Không có ý kiến tranh luận gì.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình; qua lời khai nhận của các bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ vụ tai nạn giao thông và bản kết luận định giá tài sản, kết luận giám định và các tài liệu liên quan đến việc giám định, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Võ Khánh H đã thực hiện hiện hành vi điều khiển xe ô tô biển số 50C – 076.32 quá tải trọng quy định của xe vi phạm Điều 8 và Điều 26 Luật giao thông đường bộ, dẫn đến gây ra tai nạn giao thông làm thiệt hại tài sản với tổng giá trị của 04 chiếc xe là 151.418.000 đồng; do vậy, bị cáo Võ Khánh H bị truy tố và xét xử về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Bị cáo Nguyễn Bá C là chủ sở hữu, người trực tiếp quản lý, sử dụng và điều hành xe ô tô biển số 50C – 076.32 đã có hành vi điều động lái xe Võ Khánh H điều khiển xe ô tô biển số 50C – 076.32 chở hàng hóa vượt quá tải trọng cho phép, vi phạm Điều 8 và Điều 26 Luật giao thông đường bộ, dẫn đến gây ra tai nạn giao thông làm thiệt hại tài sản với tổng giá trị của 04 chiếc xe là 151.418.000 đồng; do vậy, bị cáo Nguyễn Bá C bị truy tố và xét xử về tội "Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không đảm bảo an toàn" theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 262 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Các hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến thiệt hại về tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông. Do vậy hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải đưa ra xét xử trước pháp luật.

Tuy nhiên xét thấy các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhân thân tốt, đồng thời có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo C phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đã tự nguyện cùng nhau bồi thường đầy đủ cho các bị hại và các bị hại đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt; do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, i, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) tương ứng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với từng bị cáo; đồng thời Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); nên căn cứ theo hướng dẫn tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy trường hợp của các bị cáo không cần thiết bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù mà căn cứ vào Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) cho các bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách tương ứng đối với từng bị cáo, giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi các bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, ngoài ra các bị cáo phải thực hiện đúng nghĩa vụ trong thời gian thử thách như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng có nêu.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo do mới bị kết án lần đầu.

[5] Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự:

Do các tài sản bị thiệt hại đã được các bị cáo liên đới bồi thường đầy đủ cho phía bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phía bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì, do vậy về trách nhiệm dân sự trong vụ án không có gì để Tòa giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố:

Bị cáo Võ Khánh H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Bị cáo Nguyễn Bá C phạm tội "Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ không đảm bảo an toàn".

- Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Võ Khánh H 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án (06/9/2024).

Giao Võ Khánh H cho Ủy ban nhân dân phường nơi cư trú (Ủy ban nhân dân phường Phước Long B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh) để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 262; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá C 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án (06/9/2024).

Giao Nguyễn Bá C cho Ủy ban nhân dân phường nơi cư trú (Ủy ban nhân dân phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương) để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử

thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc: Mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa tính từ ngày tuyên án; đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

(Đã giải thích chế định án treo)./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSNDTP.HCM; (1)
- VKSND H.HM; (4)
- Công an H.HM; (2)
- Chi cục THADS H.HM; (1)
- Người tham gia tố tụng; (11)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (8)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Triệu Luật